

Bản án số: 438/2024/HS-PT

Ngày: 11/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Thắng;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;

Ông Phạm Văn Lợi.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Minh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đình L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2023/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Đình L, sinh năm 1996; nơi ĐKKTT: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; có vợ là chị Lo Thị L1, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 29/2013/HSPT ngày 26/4/2013, bị cáo bị TAND tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm và xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, ngày 27/4/2016, bị cáo chấp hành xong bản án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2023 đến ngày 01/10/2023, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là nhân viên của Công ty TNHH X. Tối ngày 27/11/2022, Đoàn mời anh em, bạn bè và nhân viên của Công ty X đến nhà Đ mừng nhà mới. Sau khi ăn uống xong, khoảng 22h cùng ngày, Đ cùng Nguyễn Văn Đ1 (là

anh ruột của Đ và là Giám đốc Công ty X) mời một số bạn bè của Đ đến quán Bar O ở thôn Á, xã Y, huyện Y nghe nhạc, uống rượu. Khi đến quán, nhóm của Đ được nhân viên sắp xếp ngồi tại vị trí bàn Vip 1, V chính giữa quán (ngay dưới sàn nhảy). Trong quán O, Đ2, Đ cùng một số bạn bè lên sàn để nhảy cùng khách của quán, trong đó Đ2 cởi trần lên sàn nhảy. Vì quy định của quán không được cởi trần nên anh Nguyễn Tiến A (là nhân viên an ninh của quán) đã lên sàn nhắc Đ2 mặc áo. Tuy nhiên, Đ2 không nghe. Tiến A có lên nhắc một lần nữa thì Đ đến chỗ Tiến A tỏ thái độ bức tức và nói với Tiến A “Đây là anh tao”, đồng thời Đ cũng cởi áo ra cầm ở tay. Tiến A tiếp tục đứng dưới sàn nhảy nhắc nhở Đoàn mặc áo, Đ liền nhảy từ trên sàn xuống dùng tay trái kẹp cổ, ghi đầu Tiến A xuống dưới nách, tay phải với lấy 01 chiếc cốc thủy tinh (loại cốc dùng để uống rượu, cao khoảng 15cm, cốc tròn) định đánh Tiến A nhưng được mọi người can ngăn. Tiến A vùng bỏ chạy ra đến gần cửa quán, Đ đuổi theo Tiến A đến gần cửa quán (đối diện ban T4), tay trái Đoàn quàng qua cổ Tiến A kéo lại, ghi xuống, tay phải Đ cầm cốc thủy tinh đập mạnh vào vùng má bên trái của Tiến A làm chiếc cốc bị vỡ cửa lên mặt Tiến A gây chảy máu. Tiến A bỏ chạy ra ngoài đường, Đ đuổi theo dùng phần cốc vỡ còn lại ném về phía Tiến A nhưng không trúng. Tiến A chạy được khoảng 50m thì dừng lại, cởi chiếc áo đang mặc bị vết thương trên mặt. Sau đó, Tiến A gọi điện thoại cho Nguyễn Bá D nói về việc bị đánh ở quán và nhờ D đến đưa Tiến A đi viện. Khoảng 5 phút sau, D cùng Ngô Văn G; Nguyễn Công B (thường gọi là Bôn Ròng); Nguyễn Thông K và Nguyễn Đình L (thường gọi là Long silip) đến bằng 02 xe ô tô (một xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato màu đỏ, biển số 12A- 174.91 của Nguyễn Thông K và một xe taxi không rõ BKS). Diễn xuống xe và đi đến chỗ Tiến A, hỏi “Thế mày bị làm sao”. Lúc này, nhóm của Đ đi về phía Tiến A. Tiến A chỉ tay về phía Đ và nói với D “Anh này đánh em”. D nói với Đ “Sao mày lại đánh em tao”, Đ nói lại “Đ.mẹ, thằng này nó không biết ai với ai à mà nhắc em mặc áo” rồi tiếp tục lao vào định đánh Tiến A thì được D ôm đẩy ra không cho đánh và Tiến A được K đưa đi bệnh viện cấp cứu. L đến gần chửi Đ “Đ.mẹ, anh biết nó là anh em trong nhà rồi mà anh vẫn còn đánh nó mặt mũi thế kia”. Hai bên to tiếng chửi bới nhau và thách thức đánh nhau, L lao đến tát vào mặt Đ, xô đẩy làm Đ1 ngã xuống đường. Đoàn liền hô “Đánh chúng nó”, sau đó Đ cùng Bùi Văn M, Ma Văn N, Khổng Văn D1, Nguyễn Văn T1, Trần Văn G1, Nguyễn Văn D2 (đều là nhân viên của Công ty X); Đào Ngọc B1 (người quen của Đ1) và L, B lao vào sử dụng tay, chân đấm, đá nhau. Bị đuổi đánh, L lấy 01 chiếc gậy rút bằng kim loại, dài khoảng 50cm (đầu gậy bằng kim loại, cán gậy bọc cao su màu đen) vụt về phía nhóm của Đ và trúng vào trán của M. M liền chửi “Đ.mẹ, mày nhớ tao đây” rồi lùi lại chạy ra phía hàng cây trên dải phân cách rút 01 cây gậy nửa tròn dài khoảng hơn 01m quay lại đuổi và vụt về phía nhóm L, B nhưng không trúng ai. Sau đó, B nhặt 01 viên gạch (loại gạch chi) bên đường ném về phía của Đ nhưng không trúng Đ mà trúng vào xe mô tô BKS 99D1-131.83 của anh Nguyễn Văn T2 đang dừng ở trước cửa quán I. Lúc này, Nguyễn Chính N1 (là nhân viên Công ty X) ở trong quán B2 đi ra, nhìn thấy Đ bị ngã và thấy Đ hô “mở kho lấy đồ” nên N1 chạy vào trong khu vực bếp của Công ty X lấy 01 con dao dài khoảng 30cm (dạng dao thái, chiều rộng của lưỡi dao phần rộng nhất

khoảng 6 đến 7cm, mũi vuông) chạy ra chửi bới, dơ dao lao về phía nhóm L, B, vừa chạy vừa hô to “Chém chết chúng nó đi”. Đoàn cũng chạy về bếp của Công ty X và lấy dao (dạng dao bầu mũi nhọn dài khoảng 30cm) chạy đằng sau, chửi bới, đe dọa nhóm của L, B. Lúc này, Đ1 và D đứng ra can ngăn, hai bên giải tán, không đánh nhau nữa. Sự việc xảy ra trước cửa quán bar O diễn ra gây náo loạn, mất trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự khu vực.

Về phía Tiến A được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị từ ngày 27/11/2022 đến 30/11/2022 ra viện. Còn M chỉ bị thương nhẹ, không phải đi điều trị và từ chối giám định, không yêu cầu bồi thường, cam kết không khiếu kiện về vụ việc.

Ngày 30/11/2022, chị Vũ Thị Thanh T3 (chủ quán bar O 99) làm đơn trình báo sự việc. Quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Đình L đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 05/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và Quyết định truy nã đối với L. Ngày 28/9/2023, L đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường hồi 14h ngày 01/12/2022 xác định: Hiện trường nơi xảy ra sự việc là khu vực trước cửa quán bar O (hiện trường đã bị xáo trộn). Trong quán không có dấu vết gì bất thường. Kiểm tra hệ thống camera thấy trong quán có lắp 03 mắt camera, trong đó 01 mắt camera hướng về phía quầy thu ngân; 01 mắt hướng về phía bàn ghế và khu vực âm thanh còn 01 mắt camera quay ra phía vỉa hè. Mở rộng hiện trường về phía Nam cách quán O, tại khu vực vỉa hè phía trước quán I trên nền vỉa hè có dựng 02 xe mô tô cách nhau 2,6m.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 91/KH ngày 23/3/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B; Biên bản làm việc với bác sỹ Nguyễn Văn H là người trực tiếp điều trị thương tích cho Tiến A và làm việc với Tiến A xác định: Khi bị Đ dùng cốc thủy tinh đập vào vùng mặt đã gây ra “01 vết thương má trái dài 07cm rộng 2cm, sâu 1cm, bờ vết thương gọn” cho Tiến A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 40/KLTTCT-TTPY ngày 29/3/2023, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh B kết luận về tình trạng thương tích của Tiến A như sau: Vết thương vùng mặt, diện thương tích từ cạnh đuôi mắt-má-gò má tới rãnh mũi má trái, cách bình tai trái 6,3cm, kích thước 7,0 x 1,0cm, trong diện thương tích phân chia nhánh, bờ gọn, màu hồng sẫm, sờ nắn di động, liền sẹo tốt = 9%.

Cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc gậy rút bằng kim loại dài khoảng 50cm theo lời khai của L nhưng không tìm thấy.

Tại Bản Cáo trạng số: 165/CT-VKS-P2 ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Đình Long về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 150/2023/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đình L 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/9/2023 đến ngày 01/10/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/12/2023, bị cáo Nguyễn Đình L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải, xuất trình thêm một số tài liệu giảm nhẹ mới, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án đã phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình một số tài liệu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, trên cơ sở xem xét tới tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo và quy định pháp luật về chế định án treo thì có cơ sở để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Căn cứ Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Đình L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo đã bị truy tố, xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và Bản án hình sự phúc thẩm số 194/2024/HS-PT ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22h ngày 27/11/2022, tại quán bar O ở thôn Á, xã Y, huyện Y do bức tức vì bị Nguyễn Tiến A nhắc nhở yêu cầu mặc áo, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi dùng tay trái kẹp cổ, tay phải cầm cốc thủy tinh đập vào má trái của Tiến A. Khi Tiến A bỏ chạy, Nguyễn Văn Đ tiếp tục đuổi theo ném phần cốc vỡ

về phía Tiến A nhưng không trúng. Tiến A bị tổn hại 9% sức khỏe. Vì Tiến A gọi điện nên Nguyễn Bá D cùng Nguyễn Công B, Nguyễn Đình L, Ngô Văn G đến khu vực trước cửa quán O. Tại đây, nhóm của B với nhóm của Đ xô xát, chửi nhau. L đã chửi, thách thức đánh nhau với nhóm của Đ, dùng tay tát vào mặt Đ, xô đẩy làm Nguyễn Văn Đ1 ngã xuống đường, dùng gậy rút bằng kim loại vụt trúng vào trán của Bùi Văn M nhưng gây thương tích không lớn. Sự việc xảy ra tại khu vực trước cửa quán bar O, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi tụ tập, hò hét, hô hào, sử dụng gậy kim loại vụt người khác là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình L, Hội đồng xét xử thấy:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, chia thành 02 nhóm đối lập: Đối với nhóm của Nguyễn Công B thì chỉ có B và Nguyễn Đình L bị truy tố, xét xử vì đã có hành vi gây rối trật tự công cộng, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng quy định về đồng phạm quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là gây bất lợi cho bị cáo. Mặt khác, đối với nhóm còn lại (gồm Đ, T1, M, B1, D1, G1, N1, D2, N) có nhiều bị cáo tham gia hơn, áp đảo so với nhóm của B và L, vụ việc xuất phát từ hành vi trái pháp luật của Nguyễn Văn Đ, nhóm của Đ tích cực tham gia đánh, chửi, hô hào, sử dụng hung khí đuổi đánh nhóm của B và L. Vì vậy, đánh giá khách quan, toàn diện vụ án, trên cơ sở so sánh hành vi phạm tội của các bị cáo trong cùng vụ việc thì tính chất, mức độ hành vi phạm tội của L ít nguy hiểm hơn, mang tính chất hạn chế, mờ nhạt, mức độ nguy hiểm là không đáng kể so với tính chất, mức độ hành vi của nhóm đối lập. Ngoài ra, bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo còn tiếp tục xuất trình thêm tài liệu giảm nhẹ mới thể hiện bị cáo ủng hộ quỹ vì người nghèo xã Đ theo phiếu thu ngày 07/6/2022, và án phí hình sự sơ thẩm đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự thể hiện thái độ chấp hành bản án, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Như vậy, mặc dù bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng bị cáo đã được xóa án tích, lần phạm tội này là đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có tính chất, mức độ hành vi ít nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện để được hưởng

án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, hiện đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2020) và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, có cơ hội được tự cải tạo tại địa phương; việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách dài đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, cải tạo, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng không làm mất đi tính răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm, vẫn thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật do chế định án treo là biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình L; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2023/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đình L, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đình L 24 (Hai bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Đình L đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự theo Biên lai số 0000334 ngày 20/5/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- UBND xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: HSVÀ, P. HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Anh Thắng